

Ung thư được chẩn đoán như thế nào: Xét nghiệm và sinh thiết

Không có một xét nghiệm duy nhất nào có thể chẩn đoán ung thư. Bác sĩ có thể hỏi về tiền sử của quý vị, khám thực thể và chỉ định xét nghiệm phòng lab, chụp chẩn đoán hình ảnh hoặc sinh thiết. Sinh thiết, tức lấy một mẫu mô để xem dưới kính hiển vi, thường là cách duy nhất để biết chắc chắn quý vị có bị ung thư hay không.

Trang này dành cho bất kỳ ai đang được kiểm tra khả năng mắc ung thư. Trang giải thích các xét nghiệm phòng lab, chụp chẩn đoán hình ảnh và sinh thiết mà bác sĩ sử dụng, và điều gì xảy ra sau khi có chẩn đoán.

Bản giải thích đơn giản

Quý vị có thể có một triệu chứng, hoặc một kết quả xét nghiệm tầm soát gợi ý ung thư. Khi đó bác sĩ sẽ tìm hiểu xem ung thư có phải là nguyên nhân hay không, hay là một nguyên nhân khác. Không có một xét nghiệm duy nhất nào có thể chẩn đoán ung thư.

Vì vậy bác sĩ có thể bắt đầu bằng việc hỏi về tiền sử bệnh của cá nhân và gia đình quý vị và khám thực thể. Họ có thể chỉ định xét nghiệm phòng lab, xét nghiệm chẩn đoán hình ảnh (chụp), hoặc các xét nghiệm và thủ thuật khác. Quý vị cũng có thể cần sinh thiết. Đó thường là cách duy nhất để biết chắc chắn quý vị có bị ung thư hay không.

Không có xét nghiệm nào đơn lẻ chứng minh được ung thư — bác sĩ kết hợp nhiều xét nghiệm để đi đến chẩn đoán.

Hiểu các kết quả xét nghiệm

Kết quả xét nghiệm phòng lab, chẩn đoán hình ảnh và sinh thiết thường được đăng trên cổng thông tin bệnh nhân của quý vị trước khi bác sĩ có thể trao đổi với quý vị. Cảm thấy lo lắng và muốn biết ngay kết quả là gì và có ý nghĩa gì là điều bình thường. Nhưng bác sĩ của quý vị là người phù hợp nhất để giải thích kết quả từ tất cả các xét nghiệm của quý vị và ý nghĩa của chúng đối với quý vị.

Xét nghiệm phòng lab

Nồng độ cao hoặc thấp của một số chất trong cơ thể có thể là dấu hiệu của ung thư. Vì vậy các xét nghiệm phòng lab đối với máu, nước tiểu và các dịch cơ thể khác có thể giúp bác sĩ chẩn đoán. Tuy nhiên, kết quả xét nghiệm bất thường không phải là dấu hiệu chắc chắn của ung thư. Kết quả

xét nghiệm phòng lab được dùng cùng với kết quả của các xét nghiệm khác, như sinh thiết và chẩn đoán hình ảnh.

Kết quả xét nghiệm của những người khỏe mạnh khác nhau tùy từng người. Ngay cả kết quả của chính quý vị cũng có thể thay đổi từ ngày này sang ngày khác. Vì vậy, kết quả thường được báo cáo dưới dạng một khoảng với giới hạn dưới và giới hạn trên. Với nhiều xét nghiệm, quý vị có thể có kết quả bình thường dù bị ung thư. Quý vị cũng có thể có kết quả ngoài khoảng bình thường dù khỏe mạnh. Đây là lý do các xét nghiệm phòng lab một mình không thể cho biết chắc chắn quý vị có bị ung thư hay không.

Một số xét nghiệm phòng lab thường dùng để giúp chẩn đoán ung thư gồm:

- **Xét nghiệm hóa học máu** — đo một số chất do các cơ quan và mô thải vào máu. Xét nghiệm này cho thấy thận, gan và các cơ quan khác của quý vị hoạt động tốt đến mức nào.
- **Công thức máu toàn phần (CBC)** — đo số lượng hồng cầu, bạch cầu và tiểu cầu, cùng các chi tiết khác. Xét nghiệm này có thể giúp chẩn đoán một số loại ung thư, đặc biệt là bệnh bạch cầu.
- **Phân tích di truyền tế bào** — tìm các thay đổi trong nhiễm sắc thể, có thể là dấu hiệu của một số loại ung thư.
- **Xác định kiểu hình miễn dịch** — dùng kháng thể để nhận diện tế bào. Xét nghiệm này giúp chẩn đoán và theo dõi các ung thư máu như bệnh bạch cầu và u lympho.
- **Sinh thiết lỏng** — xét nghiệm máu tìm tế bào ung thư hoặc các mảnh DNA của khối u trong máu.
- **Tế bào học đờm** — tìm các tế bào bất thường trong chất nhầy ho ra từ phổi. Xét nghiệm này có thể giúp chẩn đoán ung thư phổi.
- **Xét nghiệm dấu ấn khối u** — đo các chất do tế bào ung thư tạo ra, hoặc do cơ thể tạo ra để phản ứng với ung thư.
- **Phân tích nước tiểu và tế bào học nước tiểu** — kiểm tra nước tiểu và các tế bào trong đó. Các xét nghiệm này có thể giúp chẩn đoán ung thư thận và bàng quang.

Xét nghiệm chẩn đoán hình ảnh

Xét nghiệm chẩn đoán hình ảnh tạo ra hình ảnh bên trong cơ thể quý vị. Chúng giúp bác sĩ thấy có khối u hay không. Những hình ảnh này có thể được tạo ra theo nhiều cách:

- **Chụp CT** — dùng máy X-quang nối với máy tính để chụp một loạt hình từ các góc khác nhau, tạo ra hình ảnh 3-D chi tiết. Đôi khi dùng thuốc nhuộm (chất cản quang) để làm nổi bật một số vùng.
- **MRI** — dùng nam châm mạnh và sóng vô tuyến để chụp hình cơ thể theo từng lát cắt. Một loại thuốc nhuộm đặc biệt có thể làm khối u hiện sáng hơn.
- **Xạ hình hạt nhân** — dùng một lượng nhỏ chất phóng xạ (chất đánh dấu) tập trung ở một số xương hoặc cơ quan. Sau đó máy quét sẽ phát hiện chất này.

- **Xạ hình xương** — một loại xạ hình hạt nhân kiểm tra các vùng bất thường trong xương. Những vùng nơi chất đó tập trung được gọi là "điểm nóng."
- **Chụp PET** — một loại xạ hình hạt nhân cho thấy các vùng hấp thu glucose. Tế bào ung thư thường hấp thu nhiều glucose hơn, nên hình ảnh có thể giúp tìm ung thư.
- **Siêu âm** — dùng sóng âm năng lượng cao dội lại từ các mô để tạo ra hình ảnh (sonogram).
- **X-quang** — dùng liều bức xạ thấp để tạo ra hình ảnh bên trong cơ thể quý vị.

Sinh thiết

Trong hầu hết các trường hợp, bác sĩ cần sinh thiết để chắc chắn quý vị bị ung thư. Sinh thiết là thủ thuật trong đó bác sĩ lấy một mẫu mô bất thường. Bác sĩ giải phẫu bệnh quan sát mô đó dưới kính hiển vi và thực hiện các xét nghiệm khác trên tế bào. Sau đó họ mô tả các phát hiện trong một báo cáo giải phẫu bệnh, chứa các chi tiết về chẩn đoán của quý vị. Thông tin này cũng có thể giúp cho thấy những lựa chọn điều trị nào có thể hiệu quả với quý vị.

Mẫu sinh thiết có thể được lấy theo nhiều cách:

- **Bằng kim** — bác sĩ dùng kim để hút mô hoặc dịch ra. Cách này được dùng cho chọc hút tủy xương, chọc dò tủy sống, và một số ca sinh thiết vú, tuyến tiền liệt và gan.
- **Bằng nội soi** — bác sĩ đưa một ống mỏng có đèn gọi là ống nội soi vào một lỗ tự nhiên của cơ thể, như miệng hoặc hậu môn, và lấy mô qua đó. Ví dụ gồm nội soi đại tràng (đại tràng và trực tràng) và nội soi phế quản (đường thở và phổi).
- **Bằng phẫu thuật** — bác sĩ phẫu thuật lấy ra các tế bào bất thường trong một cuộc mổ. Trong sinh thiết cắt bỏ toàn bộ, toàn bộ vùng bất thường được lấy ra, thường kèm một ít mô bình thường xung quanh. Trong sinh thiết cắt một phần, chỉ một phần của vùng bất thường được lấy ra.

Một số ca sinh thiết có thể cần thuốc an thần (thuốc giúp quý vị thư giãn hoặc ngủ) hoặc gây mê (thuốc giúp quý vị không cảm thấy đau). Gây mê có thể là tại chỗ (một vùng nhỏ), vùng (một phần cơ thể như cánh tay hoặc chân), hoặc toàn thân (mất cảm giác và nhận thức, như một giấc ngủ sâu).

Sau khi được chẩn đoán ung thư

Nếu sinh thiết và các xét nghiệm khác cho thấy quý vị bị ung thư, quý vị có thể phải làm thêm xét nghiệm để giúp bác sĩ lên kế hoạch điều trị. Ví dụ, bác sĩ có thể làm các xét nghiệm khác để biết ung thư đã lan hay chưa và lan đến đâu. Thông tin này quan trọng để biết giai đoạn ung thư của quý vị.

Với một số loại ung thư, các nghiên cứu khác tìm ra độ ác tính (grade) của khối u, tức là các tế bào trông bất thường đến mức nào. Các nghiên cứu khác khảo sát dấu ấn khối u để biết quý vị thuộc nhóm nguy cơ nào. Khối u của quý vị cũng có thể được xét nghiệm các dấu ấn khối u hoặc dấu ấn sinh học khác. Tất cả những thông tin này đều quan trọng để quyết định phương pháp điều trị tốt nhất.

Chẩn đoán ung thư thường là điểm khởi đầu của các xét nghiệm tiếp theo — mỗi bước giúp đội ngũ chăm sóc điều chỉnh điều trị phù hợp với quý vị.

Khi nào cần nhờ giúp sớm hơn

Sinh thiết là một thủ thuật, và một số ca cần dùng thuốc an thần, nên cần biết những thay đổi nào sau đó không nên chờ đợi.

- **Hãy gọi 911 hoặc đến khoa cấp cứu nếu** quý vị khó thở, đau ngực, hoặc quý vị không thể đánh thức một người đã được dùng thuốc an thần cho một thủ thuật. Đừng tự lái xe.
- **Hãy gọi ngay cho đội ngũ chăm sóc của quý vị nếu** máu chảy từ vị trí sinh thiết không ngừng sau khoảng mười phút ấn giữ chắc tay, hoặc nếu vị trí đó rỉ dịch đặc màu nâu nhạt, xanh lục hoặc vàng.
- **Hãy gọi ngay cho đội ngũ chăm sóc của quý vị nếu** quý vị bị sốt từ 100.4°F (38°C) trở lên sau khi sinh thiết. Nếu quý vị đã bắt đầu hóa trị, chính mức nhiệt độ đó là một tình trạng cấp cứu y tế ([CDC](https://www.cdc.gov/cancer-preventing-infections/patients/fever.html) ([cdc.gov/cancer-preventing-infections/patients/fever.html](https://www.cdc.gov/cancer-preventing-infections/patients/fever.html))): hãy gọi ngay cho đội ngũ điều trị ung thư của quý vị, bất kể giờ nào, và nếu không liên lạc được nhanh chóng, hãy đến khoa cấp cứu và báo ngay khi đến rằng quý vị đang hóa trị.
- **Hãy gọi đội ngũ chăm sóc của quý vị trong vòng một hoặc hai ngày nếu** vùng sinh thiết ngày càng đỏ, sưng hoặc đau hơn thay vì đỡ đi.

Nguồn

- National Cancer Institute. *Tests and Procedures Used to Diagnose Cancer*. <https://www.cancer.gov/about-cancer/diagnosis-staging/diagnosis> (cancer.gov/about-cancer/diagnosis-staging/diagnosis)
- CDC. *Watch Out for Fever*. <https://www.cdc.gov/cancer-preventing-infections/patients/fever.html> (cdc.gov/cancer-preventing-infections/patients/fever.html)
- MedlinePlus. *Skin lesion biopsy*. <https://medlineplus.gov/ency/article/003840.htm> (medlineplus.gov/ency/article/003840.htm)
- National Cancer Institute. *Infection and Neutropenia during Cancer Treatment*. <https://www.cancer.gov/about-cancer/treatment/side-effects/infection> (cancer.gov/about-cancer/treatment/side-effects/infection)

Dựa trên một nguồn đáng tin cậy

Đây là bản dịch bằng ngôn ngữ đơn giản của nội dung giáo dục dựa trên Viện Ung thư Quốc gia Hoa Kỳ (National Cancer Institute). Vui lòng đọc nguồn gốc để có thông tin đầy đủ và cập nhật. Chỉ mang tính giáo dục — không phải lời khuyên y tế. Hãy luôn trao đổi với đội ngũ chăm sóc của bạn.

Viện Ung thư Quốc gia Hoa Kỳ (National Cancer Institute): cancer.gov/about-cancer/diagnosis-staging/diagnosis

Cập nhật lần cuối: 2026-08-19

Bạn có quyền được cung cấp thông dịch viên miễn phí. Tại Hoa Kỳ, các bệnh viện và phòng khám nhận tài trợ liên bang phải cung cấp thông dịch viên đủ trình độ mà bạn không phải trả tiền. Bạn có thể yêu cầu tại quầy tiếp nhận hoặc trước buổi hẹn. Bạn không cần đưa người thân hoặc trẻ em đi để phiên dịch.

Trực tuyến: cancerexplained.org/languages/vi/cancer-diagnosis

Dịch từ bài viết tiếng Anh trên cancerexplained.org. Bản tiếng Anh là bản đã được đối chiếu với nguồn.

Chỉ là thông tin giáo dục, không phải lời khuyên y tế. Một hệ thống biên tập có hỗ trợ AI đã giúp soạn trang này. Chưa có người thẩm định y khoa nào được nêu tên đã xem xét trang này, trừ khi có nêu tên.

Được in, sao chép và chia sẻ miễn phí nếu giữ nguyên nội dung. Không cần xin phép. Vui lòng không thay đổi nội dung y khoa. Trích dẫn: cancerexplained.org. Thông tin giáo dục, không phải lời khuyên y khoa.